

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VIỆT YÊN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 234/2022/HS-ST

Ngày: 21 - 12 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà :* Ông Ngô Quang Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân :* Ông Hoàng Văn Tấn

Ông Nguyễn Quang Kim

**- Thư ký phiên toà:** Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 258/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa ra xét xử số 243/2022/QĐXXST-HS ngày 09/12/2022 đối với bị cáo:

Họ tên: **Phạm Văn P**, sinh năm 2000 tại xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Phạm Văn A và con bà Diêm Thị H; Có vợ: Vi Thị Như Q và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 13/10/2022 đến ngày 18/10/2022, hiện tại ngoại (có mặt).

**- Bị hại:** Công ty TNHH H

Địa chỉ: Lô C1, Khu công nghiệp Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Soung Woo Y, chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1980, nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

- **Người làm chứng:** Anh Doãn Văn L, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn P- sinh năm 2000, trú tại thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang là công nhân làm việc tại bộ phận AM-Win xưởng 5, tầng 3 của Công ty TNHH H (gọi là Công ty H) thuộc Khu công nghiệp Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang. P được Công ty phân công làm nhiệm vụ phát liệu để sản xuất thiết bị chơi điện tử (máy game). Khoảng cuối 09/2022 (P không nhớ cụ thể ngày nào), khi đang làm nhiệm vụ vận chuyển hàng tại xưởng, P phát hiện có một chiếc màn hình máy chơi game bị rơi ở gần nơi làm việc. Khi đó, P đã nhặt màn hình máy chơi game lên kiểm tra xem có vấn đề gì không. Khi cầm màn hình máy chơi game lên do sợ bị hỏng lên P đã đút vào túi quần phía trước bên phải đang mặc cùng với điện thoại di động của P rồi tiếp tục làm việc. Khoảng 15 phút sau, P biết máy chơi game phải có tay cầm mới chơi game được nên P nảy sinh ý định lấy trộm hai tay cầm và màn hình máy chơi game để mang về sử dụng. Sau đó, P đi lấy thêm hai tay cầm tại thùng hàng ở phía đối diện vị trí màn hình máy chơi game mà P nhặt được trước đó, rồi đút vào túi quần phía sau bên phải P đang mặc. Hết ca làm việc buổi chiều, P cất số đồ vật đã lấy được để cùng với điện thoại nên bảo vệ không phát hiện. Sau đó, P mang bộ máy chơi game (gồm 01 màn hình và 02 tay cầm) về nhà rồi lắp ráp hai tay cầm với màn hình để chơi game. Tuy nhiên, P không biết cách sử dụng máy chơi game nên P vẫn để tài sản tại nhà. Đến ngày 07/10/2022, do cần tiền chi tiêu cá nhân nên P nảy sinh ý định bán bộ máy chơi game để lấy tiền. P sử dụng điện thoại di động để chụp ảnh bộ máy chơi game trên rồi viết bài đăng lên mạng xã hội facebook mục đích để giao bán bộ máy chơi game này. Cùng ngày, anh Doãn Văn L- sinh năm 1996, trú tại thôn C, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang là nhân viên quản lý vận hành hệ thống mạng máy tính (IT) của Công ty H đọc được nội dung bài đăng của P. Anh L thấy bộ máy chơi game P đăng bán giống với bộ máy chơi game mà Công ty H sản xuất nên anh L đã nhắn tin cho Pg thông qua ứng dụng Messenger để hỏi mua bộ máy chơi game. P và anh L nhắn tin trao đổi thỏa thuận việc mua bán bộ máy chơi game xong, anh L hẹn tối ngày 08/10/2022 sẽ gặp P ở bờ hồ thị trấn B, huyện V để nhận máy. Sau khi nhắn tin cho P xong, anh L kiểm tra số điện thoại mà P cung cấp trên hệ thống máy tính của Công ty H thấy hiện lên

thông tin mã thẻ công nhân và hình ảnh của Phạm Văn P là công nhân làm việc tại Công ty H. Khoảng 19 giờ ngày 08/10/2022, P đem theo bộ máy chơi game rồi điều khiển xe mô tô đi từ nhà P đến bờ hồ B gặp L đang chờ ở đó. Khi anh L gặp P và bảo P vào quán nước “C” thuộc địa phận tổ dân phố H, thị trấn B, huyện V để trao đổi việc mua bán. Khi vào quán nước thì P đưa cho anh L kiểm tra bộ máy chơi game trên, quá trình kiểm tra anh L khẳng định được đây là tài sản của Công ty H nên đã hỏi P về bộ chơi game có phải lấy trộm tại Công ty H không đồng thời, anh L mở màn hình điện thoại của mình cho P xem ảnh thẻ công nhân của P và hỏi P có phải là công nhân của Công ty H không, P xác nhận là công nhân của Công ty H. Sau đó, P đã thừa nhận bộ máy chơi game giao bán do P trộm cắp tại Công ty H mà có và P đã giao bộ chơi game cho anh L rồi đi về nhà. Sau khi thu được bộ máy chơi game, anh L đã báo cáo cho Lãnh đạo Công ty và giao lại bộ máy chơi game cho Công ty H.

Ngày 12/10/2022, ông Vũ Văn T- sinh năm 1980, trú tại thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang là người đại diện theo ủy quyền của Công ty H đã làm đơn trình báo đến Đoàn Công an Q, huyện V để yêu cầu giải quyết vụ việc, giao nộp 01 máy chơi game và 02 tay cầm.

Cùng ngày 12/10/2022, Phạm Văn P đã đến Đoàn Công an Q đầu thú và khai nhận về việc đã trộm cắp tài sản của công ty, khi đầu thú P giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại Note 10.

Ngày 12/10/2022, Cơ quan điều tra đã lập biên bản kiểm tra điện thoại của anh Doãn Văn L và điện thoại của Phạm Văn P. Kết quả tại mục tin nhắn messenger trong điện thoại của anh L có thể hiện nội dung trao đổi, mua bán máy chơi game với P. Trong ứng dụng facebook của P có thể hiện nội dung bài đăng bán chiếc máy chơi game. Cơ quan điều tra đã tiến hành chụp ảnh những nội dung liên quan để phục vụ việc điều tra vụ án.

Ngày 14/10/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và cho P tự xác định các vị trí mà P đã trộm cắp tài sản. Kết quả P đã tự xác định và chỉ chính xác được các vị trí mà P trộm cắp tài sản phù hợp với diễn biến sự việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 149/KL-HĐĐGTS ngày 17/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận:

- 01 máy chơi game (chưa có thẻ game) mã đơn hàng HGU0816-0101071 (hàng thành phẩm do Công ty H, KCN Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang sản xuất, xuất khẩu nước ngoài), có giá trị 3.584.983 đồng.

- 01 tay cầm điều khiển của máy chơi game mã đơn hàng HGU0710-0115104 (hàng thành phẩm do Công ty H, KCN Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang sản xuất, xuất khẩu nước ngoài), có giá trị 426.626 đồng.

- 01 tay cầm điều khiển của máy chơi game mã đơn hàng HGU0720-0115107 (hàng thành phẩm do Công ty H, KCN Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang sản xuất, xuất khẩu nước ngoài), có giá trị 252.444 đồng.

Tại Cáo trạng số 268/CT-VKS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Phạm Văn P về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn P đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Người đại diện của bị hại xác nhận Công ty H bị P trộm cắp 01 máy chơi game và 02 tay cầm điều khiển máy chơi game, Cơ quan điều tra đã trả lại cho công ty tài sản P trộm cắp, không yêu cầu bồi thường gì và đề nghị xử lý bị cáo theo pháp luật.

Kiểm sát viên thực hành công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Khoản 1 Điều 173, các điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Văn P từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Not 10<sup>+</sup>.

Ngoài ra còn đề nghị giải quyết về án phí.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên là hợp pháp, không vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ thu thập được nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng cuối tháng 9/2022, tại bộ phận AM-Win xưởng 5, tầng 3 của Công ty TNHH H thuộc Khu công nghiệp Q Châu, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Phạm Văn P đã có hành vi trộm cắp 01 bộ máy chơi game điện tử (gồm 01 màn hình và 02 tay cầm), có tổng giá trị 4.263.053 đồng của Công ty H.

[3] Bị cáo Phạm Văn P có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 4.262.053 đồng. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn P có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, vi phạm vào Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo Phạm Văn P có nhân thân tốt vì ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính lần nào.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn P không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Phạm Văn P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “Đầu thú” được quy định tại các điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, căn cứ vào các tình tiết của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, yêu cầu đấu tranh tội phạm xâm hại quyền sở hữu tại địa phương, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và hậu quả mà các bị cáo gây ra, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm xâm hại quyền sở hữu nói riêng.

Bị cáo phạm tội lần đầu, tội phạm ít nghiêm trọng, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi ở rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Not 10+ thu giữ của bị cáo, bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173, các điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/12/2022).

Giao bị cáo Phạm Văn P cho UBND xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Nếu trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu sung quỹ nhà nước

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Not 10+, số Imei: 351591119062761/01 (được niêm phong).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Bị cáo Phạm Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT, Công an h. Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(đã ký)**

**Ngô Quang Dũng**